

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:02/2024/HC-PT

Ngày : 04- 4- 2024

V/v khiếu kiện quyết định hành chính  
liên quan đến kết quả lựa chọn nhà thầu

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn
- Các Thẩm phán: Ông Võ Công Phương;

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyên Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 01/2024/TLPT-HC ngày 30 tháng 01 năm 2024 về khiếu kiện quyết định hành chính liên quan đến kết quả lựa chọn nhà thầu theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXPT-HC ngày 23 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn X; địa chỉ: Số nhà B, đường Q, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị L – Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn X, có mặt

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1993 và ông Nguyễn Thành L1, sinh năm: 1961; cư trú tại: Số nhà B, đường Q, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, có mặt

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

*Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H:* Ông [Phạm Đình N](#)-Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định. có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định;

*Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã H:* Ông [Phạm Đình N](#)-Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định. có mặt

2. Liên danh Công ty TNHH A – Công ty TNHH A.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông [Phan N1](#) – Giám đốc Liên danh Công ty TNHH A – Công ty TNHH A. có mặt

Địa chỉ: [Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.](#)

*Người khởi kiện Công ty TNHH X trình bày:*

Ngày 12/5/2023, Công ty TNHH X có nộp hồ sơ dự thầu qua mạng để đấu thầu công trình: Vĩa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính xã H (từ Trạm Y tế xã đến quán H), số thông báo mời thầu IB2300067369. Công trình này do UBND xã H làm bên mời thầu và Chủ đầu tư, Công ty TNHH X là đơn vị Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu. Kết quả mở thầu có 03 nhà thầu tham dự, gồm Công ty TNHH X, Liên danh công ty A và Liên danh công ty T2 – Anh T. Về giá dự thầu thì Liên danh Công ty A có giá dự thầu thấp nhất, tiếp theo là đến Công ty TNHH X và giá cao nhất là Liên danh công ty T2 – Anh T. Ngày 01/6/2023, bên mời thầu đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu, kèm theo Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu số 28/BC-ĐGHSDT ngày 13/5/2023 của Công ty TNHH X và Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND xã H phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Theo đó, Liên danh công ty A – T là nhà thầu đạt yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và có giá dự thầu thấp nhất nên được lựa chọn trúng công trình trên. Không đồng ý với kết quả lựa chọn nhà thầu theo quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND xã H vì chúng tôi được biết, công ty TNHH A (thành viên đứng đầu liên danh công ty A là đơn vị chưa hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (năm 2022) theo yêu cầu tại Mục 2 – bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của hồ sơ mời thầu. Do đó Liên danh Công ty A không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu theo yêu cầu là từng thành viên liên danh phải thỏa mãn yêu cầu này. Ngày 05/6/2023 chúng tôi có gửi UBND xã H (đơn đề ngày 02/6/2023) để kiến nghị: Xác minh về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế năm 2022 của Công ty TNHH A tại cơ quan quản lý thuế. Đơn kiến nghị này cũng được Công ty chúng tôi gửi đến Cục thuế tỉnh B và Chi cục thuế Khu vực H1 – H - A.

Đến ngày 15/6/2023, do chưa nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của [UBND xã H](#) nên căn cứ khoản 2, Điều 92 Luật đấu thầu số 43/2013, chúng tôi gửi đơn kiến nghị lần 02 đề nghị [UBND xã H](#) giải quyết kiến nghị của nhà thầu.

Ngày 20/6/2023 [UBND xã H](#) có buổi làm việc với chúng tôi về đơn kiến nghị ngày 02/6/2023. Theo đó, [UBND xã H](#) có cung cấp cho chúng tôi Văn bản số 172/UBND-XD ngày 06/6/2023 của [xã H](#) gửi Chi cục thuế khu vực [H - H - A](#) đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế năm 2022 của [Công ty TNHH A](#) và văn bản số 436/CCTKV-NVQLT ngày 16/6/2023 Chi cục thuế khu vực [H - H - A](#) đề nghị xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế [Công ty A](#) từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022. Tuy nhiên văn bản số 436/CCTKV-NVQLT của [Chi cục thuế khu vực H1 - H - A](#) không nêu rõ về thông tin việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế theo khoản 1 Điều 70 và mẫu số 01/TB-XNNV ban hành kèm theo phụ lục I, Thông tư số 80/2021/TT- BTC ngày 29/9/2021 của [Bộ T3](#) mà chỉ xác nhận số thuế đã nộp ngân sách Nhà nước năm 2022. Cụ thể là xác nhận thiếu cột số 7 (Số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp) và cột số 9 (Số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn phải nộp hoặc nộp thừa) theo mẫu số 01/TB-XNNV. Do đó chủ đầu tư vẫn chưa giải quyết được kiến nghị của nhà thầu chúng tôi. Bức xúc về Văn bản số 436/CCTKV-NVQLT ngày 16/6/2023 của cơ quan quản lý thuế xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế [Công ty TNHH A](#) không đúng nội dung đề nghị tại văn bản số 172/UBND-XD ngày 06/6/2023 của [xã H](#), ngày 21/6/2023 [Công ty TNHH X](#) đã gửi đơn kiến nghị đến [Chi cục thuế khu vực H1 - H - A](#). Nội dung đơn là kiến nghị xác nhận thông tin về tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế năm 2022 của [Công ty TNHH A](#) để chứng minh sự đáp ứng việc thực hiện nghĩa vụ thuế năm 2022 của Công ty này trong việc tham dự thầu công trình trên. Ngày 28/6/2023 chúng tôi nhận được Văn bản số 464/CCTKV-NVQLT ngày 27/6/2023 Chi cục thuế khu vực [H - H - A](#) trả lời đơn kiến nghị của chúng tôi. Theo đó cơ quan quản lý thuế cho rằng chỉ xác nhận khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước nêu cụ thể xác nhận theo mẫu số 01/TB-XNNV.

Từ các nội dung nêu trên, [Công ty TNHH X](#) yêu cầu Toà án xem xét giải quyết: Huỷ bỏ Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của [UBND xã H](#) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp qua mạng gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm Y tế xã đến [quán H](#)).

*Người bị kiện, Đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H là ông [Phạm Đình N](#) – Phó chủ tịch [UBND xã H](#) trình bày:*

Căn cứ E-HSMT gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình Vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm Y tế xã đến [quán H](#)) đã phát hành, yêu cầu nhà thầu như sau:

1. “Đã thực hiện nghĩa vụ thuế<sup>(3)</sup> của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu”. Không yêu cầu phải hoàn thành.

Giải thích cụ thể: “(3) Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (đối với trường hợp Hệ thống chưa cập nhật thông tin về số liệu tài chính) để đối chiếu trong quá trình thương thảo”.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của **Bộ K** và Đầu tư, nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu:

“a) Việc đánh giá E-HSDT phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT và các yêu cầu khác trong E-HSMT, các tài liệu làm rõ E-HSMT, căn cứ vào E-HSDT đã nộp, các tài liệu giải thích, làm rõ E-HSDT của nhà thầu để bảo đảm lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu;

c) Đối với các nội dung Hệ thống đánh giá tự động, trường hợp nhà thầu không kê khai thông tin hoặc có kê khai nhưng không đúng, không đầy đủ, không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT thì Hệ thống sẽ đánh giá nhà thầu "không đạt" ở nội dung này. Tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ "không đạt" thành "đạt" khi Hệ thống đã đánh giá "không đạt". Trường hợp các thông tin mà nhà thầu cam kết, kê khai trong E-HSDT không trung thực dẫn đến làm sai lệch kết quả đánh giá E-HSDT của nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 122 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; ”

Nội dung kiến nghị của nhà thầu về thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất là nội dung Hệ thống đánh giá tự động. Do đó, đơn vị tư vấn đánh giá **Công ty A1** về nội dung này là đúng theo quy định hiện hành và theo đánh giá của hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của **Bộ K** và Đầu tư, Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trên webform và file tài liệu đính kèm trong quá trình tham dự thầu:

“b) Thông tin về năng lực, kinh nghiệm:

- Đối với hợp đồng tương tự, năng lực sản xuất: nhà thầu kê khai và đính kèm file tài liệu liên quan để chứng minh thông tin đã kê khai;
- Đối với yêu cầu về nguồn lực tài chính: nhà thầu kê khai thông tin; trường hợp nhà thầu sử dụng cam kết cung cấp tín dụng để chứng minh nguồn lực tài chính, ngoài việc phải kê khai thông tin, nhà thầu đính kèm bản scan cam kết cung cấp tín dụng;

- Đối với doanh thu hằng năm, giá trị tài sản ròng: kể từ năm 2021 trở đi, Hệ thống tự động trích xuất số liệu về báo cáo tài chính từ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thuế điện tử vào hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- Đối với các nội dung khác: nhà thầu kê khai trên webform mà không cần đính kèm bản scan các văn bản, tài liệu liên quan;

Đối với số liệu về báo cáo tài chính kể từ năm 2021 trở đi, trường hợp nhà thầu phát hiện Hệ thống chưa cập nhật số liệu so với Hệ thống thuế điện tử của các năm từ năm 2021 trở đi thì nhà thầu sửa đổi thông tin cho phù hợp với số liệu đã báo cáo với cơ quan thuế; trường hợp số liệu mà nhà thầu cập nhật, sửa đổi trên Hệ thống không thống nhất với số liệu trên Hệ thống thuế điện tử dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu bị coi là gian lận, vi phạm khoản 4 Điều 89 của Luật Đấu thầu. ”

Theo nội dung E-HSDT trích xuất trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, số liệu về báo cáo tài chính của [Công ty TNHH A](#) đã được cập nhật từ năm 2021. Do đó, Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung này, đồng thời nhà thầu đã nộp kèm hồ sơ Báo cáo tài chính năm 2020, 2021, 2022 nên chủ đầu tư (Bên mời thầu) không yêu cầu tài liệu thực hiện nghĩa vụ thuế để đối chiếu trong quá trình thương thảo.

- Theo nội dung đơn kiến nghị của [Công ty TNHH X](#), [UBND xã H](#) đã làm việc với Chi cục thuế khu vực [H - H - A](#). Qua đó, [Chi cục thuế khu vực H1 - H - A](#) đã xác nhận và cung cấp thông tin thực hiện nghĩa vụ thuế của [Công ty A](#) từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 gồm các nội dung:

- + Số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp, còn nợ, nộp thừa.
- + Các vi phạm hành chính thuế: Không vi phạm.

Do đó, trên cơ sở E-HSMT đã phát hành, E-HSDT của nhà thầu đã nộp và căn cứ các quy định như đã nêu trên, [UBND xã H](#) và đơn vị tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu đã tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình Vía hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm Y tế xã đến quán HP) là đúng theo quy định hiện hành của pháp luật về đấu thầu.

Vì vậy, Chủ tịch [UBND xã H](#) không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của [Công ty TNHH X](#).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* [UBND xã H](#), đại diện theo ủy quyền của [UBND xã H](#) là ông [Phạm Đình N](#) – Phó chủ tịch [UBND xã H](#) trình bày:

Thông nhất như ý kiến của Chủ tịch [UBND xã H](#), không đồng ý hủy Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [UBND xã H](#) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp qua mạng gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm Y tế xã đến [quán H](#)).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Liên danh [Công ty TNHH A](#) – [Công ty TNHH A](#), Đại diện theo pháp luật ông [Phan N1](#) – Giám đốc Liên danh [Công ty TNHH A](#) – [Công ty TNHH A](#) trình bày:*

Ngày 02/5/2023, [Công ty TNHH A](#) tiếp nhận được thông tin trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia về Gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình Vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm Y tế xã đến quán HP) do [Ủy ban nhân dân xã H](#) làm Chủ đầu tư. Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời thầu, [Công ty TNHH A](#) xét thấy có đầy đủ năng lực về kinh nghiệm, tài chính,...theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu; có đầy đủ tư cách hợp lệ để tham dự gói thầu theo Luật Đấu thầu và hồ sơ mời thầu. Sau khi tính toán giá dự thầu và đáp ứng tất cả các yêu cầu của hồ sơ mời thầu về năng lực kinh nghiệm, tài chính, nhân sự, máy móc thiết bị,... [Công ty TNHH A](#) đã nộp Hồ sơ dự thầu qua mạng vào ngày 11/5/2023. Sau khi tiến hành thương thảo hợp đồng, [Công ty TNHH A](#) và chủ đầu tư đi đến ký kết Hợp đồng về việc thi công xây dựng công trình vào ngày 02/6/2023. Đến thời điểm hiện tại [Công ty TNHH A](#) đã thi công hoàn thành được 40% khối lượng công việc của Công trình. Do vậy, [Công ty TNHH A](#) không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của [Công ty TNHH X](#).

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 03/2023/HC-ST ngày 28 tháng 09 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Nhơn, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của [Công ty TNHH X](#) về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã H](#) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp qua mạng gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm Y tế xã đến [quán H](#)).

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm, nghĩa vụ chấp hành bản án và thông báo quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 06/10/2023 và ngày 06/11/2023 người khởi kiện [Công ty TNHH X](#) nguyên Tín đại diện bà [Lê Thị L](#) giám đốc công ty có đơn kháng cáo Yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án hành chính sơ thẩm số: 03/2023/HC-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định và chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của [Công ty Trách nhiệm hữu hạn X](#). Hủy Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã H](#) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp qua mạng gói thầu: Toàn bộ khối

lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm y tế xã đến quán HP)

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án hành chính ở giai đoạn phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Bác yêu cầu kháng cáo của [Công ty TNHH X](#). Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2023/HC-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên Tòa hôm nay, người đại diện theo pháp luật bà [Lê Thị L](#) – Giám đốc [Công ty TNHH X](#) và người đại diện theo ủy quyền ông [Nguyễn Thành L1](#) và ông [Nguyễn Thành Q1](#) vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã H](#) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp qua mạng gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ Trạm y tế xã đến [quán H](#)).

Xét kháng cáo của [Công ty TNHH X](#) Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng

[1] Về thời hiệu, thời hạn, hình thức, trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 là phù hợp với quy định tại Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019, Luật đấu thầu ngày 26/11/2013, Nghị quyết số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của [Bộ K](#) và đầu tư quy định chi tiết về việc cung cấp đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, văn bản số 556/TCKH-XD ngày 25/7/2022 của [Phòng Tài chính kế hoạch thị xã H](#) về việc không thực hiện việc thẩm định HSMST, HSYC, HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu do UBND xã, phường làm chủ đầu tư, Quyết định số 4615/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của [UBND thị xã H](#) về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến [quán H](#)). Nên Chủ tịch [UBND xã H](#) ban hành các Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 về việc lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu, toàn bộ khối lượng xây dựng công

trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến [quán H](#)). Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu, toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến [quán H](#)). Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu qua mạng (E-HSMT) gói thầu toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến [quán H](#)). Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu, toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế đến [quán H](#)). Theo nội dung thương thảo hợp đồng giữa [UBND xã H](#) và liên danh [Công ty A](#), báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu. Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến [quán H](#)). Tại báo cáo số 03/BC-TĐLCNT ngày 26/5/2023 thì ông [Trần Minh L2](#) chức vụ chủ tịch [UBND xã H](#), [thị xã H](#), [tỉnh Bình Định](#) (theo lĩnh vực được phân công) ký ban hành Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xác định tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023.

Theo thông báo mời thầu ngày 28/4/2023 mã thông báo mời thầu IB2300067369 của [UBND xã H](#) về việc đăng ký đấu thầu, gói thầu: toàn bộ khối lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến [quán H](#)) kết quả mở thầu có 03 nhà thầu tham dự, gồm [Công ty TNHH X](#), liên danh [Công ty A](#) và liên danh [công ty T2](#) – Anh [T](#) về giá dự thầu thì liên danh [Công ty A](#) có giá dự thầu thấp nhất, tiếp theo [Công ty TNHH X](#) và giá cao nhất là liên danh [công ty T2](#) – Anh [T](#).

Ngày 01/6/2023, bên mời thầu đăng ký kết quả lựa chọn nhà thầu, kèm theo báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu số 28/BC – ĐGHSDT ngày 13/5/2023 của [Công ty TNHH X](#) và quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [UBND xã H](#) phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Theo đó liên danh [Công ty A](#) là nhà thầu đạt yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và có giá trị thầu thấp nhất nên được lựa chọn trúng công trình trên.

Không đồng ý với kết quả lựa chọn nhà thầu theo Quyết định 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [UBND xã H](#) vì [Công ty TNHH X](#) cho rằng [Công ty TNHH A](#) (Thành viên đứng đầu liên danh [Công ty A](#)) là đơn vị chưa hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (năm 2012) theo yêu cầu tại mục 2 – bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của hồ sơ mời thầu. Do đó, liên danh [Công ty A](#) không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu theo yêu cầu.

Nhưng xét thấy: Căn cứ E- HSMT gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình via hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế đến quán HP) đã phát hành yêu cầu nhà thầu như sau: “Đã thực hiện nghĩa vụ thuế (3) của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu” giải thích cụ thể “(3) nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (đối với trường hợp hệ thống chưa cập nhật thông tin về số liệu tài chính) để đối chiếu trong quá trình thương thảo”.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của [Bộ K](#) và đầu tư, nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu: “a, việc đánh giá E-HSDT phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá E – HDDT và các yêu cầu khác trong E – HSMT, các tài liệu làm rõ E- HSMT, căn cứ vào E-HSDT đã nộp, các tài liệu giải thích, làm rõ E – HSDT của nhà thầu để đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu. c, đối với các nội dung hệ thống đánh giá tự động, trường hợp nhà thầu không kê khai thông tin hoặc có kê khai nhưng không đúng, không đầy đủ, không đáp ứng theo yêu cầu của E – HSMT thì hệ thống sẽ đánh giá nhà thầu “không đạt” ở nội dung này. Tổ chuyên gia không thể sửa đổi kết quả đánh giá từ “không đạt” thành “đạt” khi hệ thống đã đánh giá “không đạt”. Trường hợp các thông tin mà nhà thầu cam kết, kê khai trong E – HSDT không trung thực dẫn đến làm sai lệch kết quả đánh giá E – HSDT của nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 122 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP”.

[Công ty TNHH X](#) cho rằng [Công ty TNHH A](#) vi phạm nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất là nội dung do hệ thống đánh giá tự động. Nhưng đơn vị tư vấn đánh giá [Công ty TNHH A1](#) về nội dung này đúng theo quy định của pháp luật theo đánh giá của hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Hơn nữa, [UBND xã H](#) đã làm việc với Chi cục thuế khu vực [H - H - A](#). Chi cục thuế khu vực [H - H - A](#) đã xác nhận và cung cấp thông tin thực hiện nghĩa vụ thuế của [Công ty TNHH A](#) từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 gồm các nội dung: Số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp, còn nợ, nộp thừa và xác định [Công ty TNHH A](#) không vi phạm hành chính thuế.

Như vậy, [Công ty TNHH A](#) đã thực hiện kê khai thuế đầy đủ, quyết toán thuế theo đúng quy định và không vi phạm hành chính về thuế và trong hồ sơ mời thầu không bắt buộc phải nộp đủ thuế. Do đó, trên cơ sở E – HSMT đã phát hành, E-HSDT của [Công ty TNHH A](#) đã nộp và trúng thầu theo đúng quy định của pháp luật. [UBND xã H](#) và đơn vị tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu đã tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công gói thầu toàn bộ khối lượng xây dựng công trình via hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến quán HP) là đúng theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Nên chủ tịch [UBND xã H](#)

ban hành quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 là đúng quy định của pháp luật. Nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của [Công ty TNHH X](#). Từ những căn cứ nói trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bác yêu cầu khởi kiện của [Công ty TNHH X](#) về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [UBND xã H](#) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp qua mạng gói thầu: Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình via hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính [xã H](#) (từ trạm y tế xã đến quán HP) là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét không chấp nhận kháng cáo của [Công ty TNHH X](#), giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm là phù hợp.

Các phần còn lại của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

Về án phí hành chính phúc thẩm: [Công ty TNHH X](#), phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005899 ngày 08 tháng 11 năm 2023 của [Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn](#), tỉnh Bình Định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;
- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019, Luật đấu thầu ngày 26/11/2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của [Bộ K](#) và đầu tư quy định chi tiết về việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Căn cứ Điều 29 Luật tổ tụng hành chính, khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác kháng cáo của [Công ty TNHH X](#) và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2023/HC-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của [Công ty TNHH X](#) về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của Chủ tịch [UBND xã H](#) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp qua mạng gói thầu: Toàn bộ khối

lượng xây dựng công trình vỉa hè, hệ thống thoát nước tuyến đường trục chính xã H (từ trạm y tế xã đến quán H).

2. Các phần còn lại của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Công ty TNHH X phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005899 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài NhơnH1, tỉnh Bình Định.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

***Nơi nhận:***

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Tòa án nhân dân thị xã Hoài NhơnH1;
- Chi cục THADS thị xã Hoài NhơnH1;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Thanh Tuấn**